

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CAO LỘC  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2022/HS-ST  
Ngày 02-3-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Đặng Thị Duyệt

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Hoàng Thị Thu Huyền

Bà Triệu Thu Lương.

**- Thư ký phiên toà:** Ông Hoàng Đình Sắc - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Thành Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Triệu Văn N, sinh ngày 21 tháng 02 năm 1991 tại: Huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã Th, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Viết SL (đã chết) và bà Ngô Thị S; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý kỷ luật, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/10/2021, tạm giam từ ngày 04/10/2021 đến nay; có mặt.

2. Triệu Văn H, sinh ngày 29 tháng 9 năm 1980 tại: Huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã Th, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Viết SL (đã chết) và bà Ngô Thị S; vợ: Lãng Thị V; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con bé sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số: 139/2016/HSST ngày 14/12/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử phạt 02 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và án phí, đã được xóa án tích; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/10/2021, tạm giam từ ngày 04/10/2021 đến nay; có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Lăng Thị V, sinh năm: 1983; cư trú tại: Thôn T, xã Th, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

*Người làm chứng:*

1. Anh Hà Văn S; vắng mặt.
2. Anh Mông Văn Th; vắng mặt.

*Người chứng kiến:* Anh Nông Văn Tr; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 20 phút ngày 01/10/2021, Tổ công tác Công an huyện Cao Lộc làm nhiệm vụ tại Thôn T, xã Th, huyện C, tỉnh Lạng Sơn phát hiện Triệu Văn N, sinh năm 1991, trú tại Thôn T, xã Th, huyện C, tỉnh Lạng Sơn đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave  $\alpha$  biển kiểm soát 12D1-268.xx có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã tiến hành dừng xe kiểm tra, thấy trong túi áo bên trái Triệu Văn N đang mặc có 01 (một) gói giấy màu trắng bọc bên trong có 01 (một) túi nilon trong suốt đựng 05 (năm) gói giấy chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine. Triệu Văn N khai nhận: 05 (năm) gói giấy chứa chất bột màu trắng đều là chất ma túy Heroine, Triệu Văn N mang đi bán hộ cho anh trai là Triệu Văn H, sinh năm 1980, trú tại: Thôn T, xã Th, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Tổ công tác đã đưa Triệu Văn N cùng toàn bộ tang vật về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói giấy màu trắng bọc 01 (một) gói nilon trong suốt, bên trong có 05 (năm) gói giấy nhỏ màu trắng chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy; 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave  $\alpha$  màu trắng có biển kiểm soát 12D-268.xx đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có số Imei: 35241590839xxx.

Tang vật thu giữ khi khám xét khẩn cấp:

Thu giữ trong phòng ngủ của Triệu Văn N: 03 (ba) gói giấy nhỏ màu trắng; 02 (hai) mảnh giấy bạc màu trắng; 01 (một) căn cước công dân mang tên Triệu Văn N; 01 (một) điện thoại di động màu vàng đồng có số Imei: 357908084994xxx đã qua sử dụng.

Thu giữ trong phòng ngủ của Triệu Văn H: 01 (một) căn cước công dân mang tên Triệu Văn H; 05 (năm) túi nilon màu trắng có diện tích khoảng 3x7cm, bên trong có bằm dính chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine; 09 (chín) mảnh giấy màu trắng có diện tích khoảng 03x03 cm; 01 (một) kéo cắt giấy cán màu xanh có chiều dài khoảng 20 cm và 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Tại kết luận giám định số 324/KLGD-PC09 ngày 03/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

Phong bì ghi chữ “Quả Tang Triệu Văn N”, bên trong có: Chất bột màu trắng có trong 05 (năm) gói giấy đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,322 gam (đã trừ bì).

Phong bì ghi chữ “Khám xét Triệu Văn H”, bên trong có: Chất bột màu trắng bám dính trong 05 (năm) túi ni-lông đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,026 gam (đã trừ bì).

Tại Cơ quan điều tra các bị cáo khai nhận: Triệu Văn H là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2018, Triệu Văn H thường mua ma túy của một người đàn ông (không biết tên tuổi, địa chỉ) ở khu vực ngã ba đôi tiền, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn với giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), về nhà chia thành nhiều gói nhỏ để sử dụng và bán kiếm lời. Triệu Văn H đã đưa ma túy cho Triệu Văn N 03 lần để Triệu Văn N bán cho khách: Lần một là khoảng giữa tháng 9 năm 2021, Triệu Văn H đưa cho Triệu Văn N 01 (một) gói ma túy, Triệu Văn N bán cho một người đàn ông tên S với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) và đưa lại tiền cho Triệu Văn H. Lần hai sau lần một vài ngày, Triệu Văn H đưa cho Triệu Văn N 01 (một) gói ma túy, Triệu Văn N bán ma túy cho một người đàn ông (không biết tên tuổi địa chỉ) với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) nhưng chưa đưa lại tiền cho Triệu Văn H. Lần thứ ba, ngày 30/9/2021 Triệu Văn H tiếp tục ra khu vực ngã ba đôi tiền mua 01 (một) gói ma túy với giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), về nhà chia thành 06 (sáu) gói nhỏ, Triệu Văn H đã sử dụng hết 01 (một) gói còn 05 (năm) gói ma túy. Sáng ngày 01/10/2021, Triệu Văn H đưa cho Triệu Văn N 05 (năm) gói ma túy để bán cho khách, Triệu Văn N sử dụng một ít rồi đem về nhà cất giấu. Khoảng 12 giờ cùng ngày, khi Triệu Văn N đang ở nhà thì S gọi điện hỏi mua 01 (một) gói ma túy với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Khi Triệu Văn N mang ma túy ra ngoài đầu ngõ để bán cho S thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ.

Triệu tập đối tượng nghiện ma túy Hà Văn S, sinh năm 1984, trú tại thôn Nh, xã Th, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Hà Văn S khai nhận được mua ma túy phù hợp với lời khai của Triệu Văn N. Ngoài ra, Hà Văn S khai còn được mua ma túy của Triệu Văn H nhiều lần để sử dụng, nhưng Triệu Văn H không thừa nhận được bán ma túy cho Hà Văn S.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra triệu tập đối tượng nghiện ma túy Mông Văn Th, sinh năm 1997, trú tại thôn B, xã Th, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Mông Văn Th khai nhận nhiều lần được mua ma túy với Triệu Văn H, lần gần nhất là sáng ngày 01/10/2021 được mua 01 (một) gói ma túy với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) để sử dụng, tuy nhiên Triệu Văn H không thừa nhận được bán ma túy cho Mông Văn Th. Ngoài ra Mông Văn Th khai nhận cũng được mua ma túy với Triệu Văn N, lần gần nhất là ngày 28/9/2021 được mua 01 (một) gói ma túy với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) để sử dụng, Triệu Văn N không thừa nhận được bán ma túy cho Mông Văn Th.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Triệu Văn H ở khu vực ngã ba đôi tiền, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn do không biết họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

Đối với Hà Văn S, Mông Văn Th là các đối tượng nghiện ma túy, khai nhận được mua ma túy với Triệu Văn N, Triệu Văn H. Cơ quan điều tra đang tiến hành lập danh sách để xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Tại bản Cáo trạng số: 05/CT-VKS ngày 12/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Triệu Văn H, Triệu Văn

N về Tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Triệu Văn H, Triệu Văn N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lăng Thị V trình bày: Số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) cơ quan điều tra thu khi khám xét nơi ở của chồng chị là số tiền của chị đi trèo hồi kiểm được chị đưa cho chồng chị là bị cáo H để đi trả tiền xe mô tô, vì xe đó gia đình chị đang trả góp. Chị xin tòa xem xét trả lại cho chị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Triệu Văn H, Triệu Văn N phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, Điều 50, Điều 17, Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 - xử phạt bị cáo Triệu Văn H, từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù giam. Bị cáo Triệu Văn N từ 07 năm đến 08 năm tù giam.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong dán kín ghi chữ “Quả tang Triệu Văn N”, có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,258 gam Heroine và các vỏ bao gói. 01 (một) phong bì niêm phong dán kín ghi chữ “Khám xét Triệu Văn H”, có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,015 gam Heroine và các vỏ bao gói. 03 (ba) gói giấy nhỏ màu trắng thu giữ của Triệu Văn N. 02 (hai) mảnh giấy màu bạc. 09 (chín) mảnh giấy màu trắng thu giữ của Triệu Văn H. 01 (một) kéo cắt giấy thu giữ của Triệu Văn H. Trả lại cho bị cáo Triệu Văn N 01 (một) căn cước công dân mang tên Triệu Văn N và 01 (một) điện thoại di động màu vàng đồng có số Imei: 357908084994xxx đã qua sử dụng. Tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có số Imei: 35241590839xxx. Trả lại cho bị cáo Triệu Văn H 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave  $\alpha$  màu trắng có biển kiểm soát 12D-268.xx đã qua sử dụng và 01 (một) căn cước công dân mang tên Triệu Văn H. Truy thu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) của bị cáo Triệu Văn H và 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) của bị cáo Triệu Văn N do bán ma túy mà có. Trả lại cho chị Lăng Thị V 10.000.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam vì không liên quan đến vụ án.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có công việc ổn định, không có tài sản gì có giá trị, là người nghiện ma túy, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án nhất trí với ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì.

Trong lời nói sau cùng các bị cáo trình bày: Các bị cáo đã biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và rất hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa người làm chứng anh Hà Văn S, anh Mông Văn Th vắng mặt, không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của những người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử vì trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của họ. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt những người làm chứng theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo Triệu Văn N, Triệu Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ xác định: Hồi 12 giờ 20 phút ngày 01/10/2021, Tổ công tác Công an huyện Cao Lộc làm nhiệm vụ tại Thôn T, xã Th, huyện C, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang Triệu Văn N đang có hành vi mang 05 (năm) gói ma túy Heroine có tổng khối lượng là 0,322 gam để bán cho khách. Căn cứ lời khai Triệu Văn N, Cơ quan điều tra đã tiến hành bắt khẩn cấp, khám xét chỗ ở đối với Triệu Văn H, thu giữ 05 (năm) túi nilon bên trong bằm dính chất bột màu trắng, qua giám định là chất ma túy Heroine có tổng khối lượng 0,026 gam. Quá trình điều tra làm rõ, bị cáo Triệu Văn H đã 03 (ba) lần đưa ma túy cho Triệu Văn N để bán cho khách, cụ thể: Lần một là khoảng giữa tháng 9/2021, Triệu Văn H đưa cho Triệu Văn N 01 (một) gói ma túy, Triệu Văn N bán cho Hà Văn S 01 (một) gói ma túy với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) đã đưa lại cho Triệu Văn H. Lần hai sau lần một vài ngày, Triệu Văn H đưa cho Triệu Văn N 01 (một) gói ma túy, Triệu Văn N bán cho khách 01 (một) gói ma túy với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), chưa đưa lại tiền cho Triệu Văn H. Lần ba là ngày 01/10/2021, Triệu Văn H đưa cho Triệu Văn N 05 (năm) gói ma túy, Triệu Văn N đang đưa ma túy để bán cho Hà Văn S thì bị phát hiện, bắt giữ. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Triệu Văn N, Triệu Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo Triệu Văn H, Triệu Văn N thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, việc mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây tác hại xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã

hội, bản thân bị cáo Triệu Văn H đã từng bị xử phạt 02 (hai) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Chúng ta đều biết ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm do Nhà nước độc quyền quản lý, ma túy gây tổn hại về mặt kinh tế của gia đình và bản thân người sử dụng, gây hủy hoại sức khỏe của con người, suy giảm giống nòi dân tộc. Ma túy là nguyên nhân phát sinh, gia tăng nhiều loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, gây mất trật tự, an ninh chính trị tại địa phương, gây nổi bất bình trong quần chúng nhân dân. Hiện nay, việc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy đang là nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội. Chính vì vậy, mọi hành vi vận chuyển, tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy đều phải bị xử lý nghiêm minh theo đúng quy định của pháp luật.

[5] Vụ án này có đồng phạm nhưng mang tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự phân công, cấu kết chặt chẽ. Xét về vai trò thì thấy bị cáo Triệu Văn H là người có vai trò chính, trực tiếp mua ma túy mang về đưa cho Triệu Văn N đi bán kiếm lời, rồi cho Triệu Văn N sử dụng ma túy; còn Triệu Văn N bán ma túy cho Triệu Văn H nhằm mục đích được sử dụng ma túy, như vậy vai trò của bị cáo Triệu Văn H nguy hiểm hơn bị cáo Triệu Văn N.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[8] Về nhân thân: Bị cáo Triệu Văn N chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý kỷ luật, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Còn bị cáo Triệu Văn H đã từng bị kết án, cụ thể là Bản án số: 139/2016/HSST ngày 14/12/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử phạt 02 (hai) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo Triệu Văn H đã chấp hành xong, đã được xóa án tích, xác định có nhân thân xấu.

[9] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ mới đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe đối với các bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[10] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng”. Do đó, các bị cáo Triệu Văn H, Triệu Văn N có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo biên bản xác minh có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa thể hiện: Các bị cáo không có công việc ổn định, không có tài sản gì có giá trị, là người nghiện ma túy. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[11] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) phong bì niêm phong dán kín ghi chữ “Quả tang Triệu Văn N”, có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,258 gam Heroine và các vỏ bao gói; 01 (một) phong bì niêm phong dán kín ghi chữ “Khám xét Triệu Văn H”, có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và hình dấu

của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,015 gam Heroine và các vỏ bao gói; 03 (ba) gói giấy nhỏ màu trắng thu giữ của Triệu Văn N; 02 (hai) mảnh giấy màu bạc; 09 (chín) mảnh giấy màu trắng thu giữ của Triệu Văn H; 01 (một) kéo cắt giấy thu giữ của Triệu Văn H, là chất cấm lưu hành và những vật không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[12] Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có số Imei: 35241590839xxx của bị cáo Triệu Văn N, bị cáo dùng vào liên lạc để bán ma túy, nên cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước.

[13] Đối với 01 (một) căn cước công dân mang tên Triệu Văn N và 01 (một) điện thoại di động màu vàng đồng có số Imei: 357908084994xxx đã qua sử dụng không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho bị cáo Triệu Văn N.

[14] Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave  $\alpha$  màu trắng có biển kiểm soát 12D-268.51 đã qua sử dụng và 01 (một) căn cước công dân mang tên Triệu Văn H không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho bị cáo Triệu Văn H.

[15] Đối với số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xác định là tiền của chị Lăng Thị V không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho chị Lăng Thị V.

[16] Đối với số tiền bị cáo Triệu Văn H bán ma túy được 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) và bị cáo Triệu Văn N bán ma túy được 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) chưa đưa cho bị cáo Triệu Văn H, xác định đây là số tiền do phạm tội mà có, nên cần truy thu nộp ngân sách nhà nước.

[17] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Triệu Văn H ở khu vực ngã ba đôi tiền, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn do không biết họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, điều tra làm rõ. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[18] Đối với Hà Văn S, Mông Văn Th là các đối tượng nghiện ma túy, khai nhận được mua ma túy với Triệu Văn N, Triệu Văn H. Cơ quan điều tra đang tiến hành lập danh sách để xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[19] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa về tội danh, hình phạt và một số nội dung khác phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[20] Về án phí: Các bị cáo Triệu Văn H, Triệu Văn N bị kết án. Do đó, phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[21] Quyền kháng cáo: Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; điểm a, b, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 1 Điều 293; Điều 331; Điều 332; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Triệu Văn H, Triệu Văn N phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Triệu Văn H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 01/10/2021.

- Xử phạt bị cáo Triệu Văn N 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 01/10/2021.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong dán kín ghi chữ “Quả tang Triệu Văn N”, có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,258 gam Heroine và các vỏ bao gói; 01 (một) phong bì niêm phong dán kín ghi chữ “Khám xét Triệu Văn H”, có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,015 gam Heroine và các vỏ bao gói; 03 (ba) gói giấy nhỏ màu trắng thu giữ của Triệu Văn N; 02 (hai) mảnh giấy màu bạc; 09 (chín) mảnh giấy màu trắng thu giữ của Triệu Văn H; 01 (một) kéo cắt giấy thu giữ của Triệu Văn H.

- Tịch thu hóa giá nộp vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có số Imei: 35241590839xxx của bị cáo Triệu Văn N.

- Trả lại cho bị cáo Triệu Văn N 01 (một) căn cước công dân mang tên Triệu Văn N và 01 (một) điện thoại di động màu vàng đồng có số Imei: 357908084994xxx đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Triệu Văn H 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave  $\alpha$  màu trắng có biển kiểm soát 12D-268.xx, số máy: JA39E1139xxx; số khung: 3910KY277xxx đã qua sử dụng và 01 (một) căn cước công dân mang tên Triệu Văn H.

- Trả lại cho chị Lăng Thị V, cư trú tại: Thôn T, xã Th, huyện C, tỉnh Lạng Sơn 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

*(Các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và được ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày*

31/12/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về các biện pháp tư pháp: Truy thu của bị cáo Triệu Văn N số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), bị cáo Triệu Văn H số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) để nộp vào ngân sách nhà nước.

5. Về án phí: Các bị cáo Triệu Văn H, Triệu Văn N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan ĐTCA huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan THAHSCA huyện Cao Lộc;
- Nhà tạm giữ Công an H. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THA dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Bộ phận thi hành án hình sự ;
- Lưu văn phòng; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Đặng Thị Duyệt**